

Số: 75/2024/QĐST-HNGĐ

MT, ngày 27 tháng 6 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 93/2024/TLST- HNGĐ ngày 24 tháng 04 năm 2024, giữa:

*Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Đăng C, sinh năm 1959.

Địa chỉ HKTT: số 84/17E NB, P1, Q5, Thành phố Hồ Chí Minh.

Chỗ ở hiện nay: ĐLĐ, T3, ấp PT, xã PL, huyện CG, tỉnh Long An

*Bị đơn:* bà Lê Thị N, sinh năm 1966.

Địa chỉ: ấp VL, xã CA, huyện MT, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào các điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 6 năm 2024,

**XÉT TH**  
**ÁY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 6 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa nguyên đơn ông Nguyễn Đăng C với bị đơn bà Lê Thị N.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nuôi con chung: không có.

- Về quyền và nghĩa vụ về tài sản chung, nợ phải thu, nợ phải trả: không có, không yêu cầu xem xét giải quyết.

- Về án phí: là 150.000 đồng ( Một trăm năm chục ngàn đồng) ông Nguyễn Đăng C là người cao tuổi căn cứ theo điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị

quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 nên được miễn án phí số tiền 75.000 đồng ( Bảy mươi lăm ngàn đồng). Do ông C tự nguyện nộp án phí nên ông C phải nộp 75.000 đồng ( Bảy mươi lăm ngàn đồng) nộp thay cho bị đơn.

Trường hợp bản án, quyết định, được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7,7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được qui định theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- Phòng KTNV&THA - TAT;
- VKSND huyện MT;
- Chi cục THA.DS huyện MT;
- UBND P1 (2023);
- Lưu HS.

**THẨM PHÁN**

Đã ký

**Võ Thị Tám**